

Hải Phòng, ngày tháng 08 năm 2025

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI
DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ QUẢN LÝ
NHÀ NƯỚC VỀ GIÁ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến đối với Dự thảo Quyết định của UBND thành phố Quy định phân công nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Nội dung tổng hợp ý kiến như sau:

1. Đến ngày 28/7/2025, tổng số có 63 cơ quan, đơn vị đã gửi ý kiến tham gia/góp ý, phản biện xã hội bằng văn bản về nội dung Dự thảo Quyết định của UBND thành phố Quy định phân công nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Kết quả cụ thể như sau:

- Cơ quan, đơn vị nhất trí với hồ sơ Dự thảo: 61/63 cơ quan, đơn vị.
- Cơ quan có ý kiến tham gia đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa: 02/63 cơ quan, đơn vị.

Cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(1) Về nội dung dự thảo Tờ trình	Sở Tư pháp	Đề nghị soạn thảo Tờ trình theo đúng hướng dẫn tại mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; trong đó, đề nghị nêu rõ các chủ trương, đường lối của Đảng (Nêu rõ tên văn bản, nội dung chủ trương) để khẳng định sự phù hợp nội dung của dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng cho rõ ràng tại mục về cơ sở chính trị, pháp lý.	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện
(1) Về nội dung dự thảo Quyết định	Sở Tư pháp	- Về căn cứ ban hành: Đề nghị trình bày các căn cứ là Luật theo hướng “ <i>Luật...số...</i> ” (ví dụ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15) cho phù hợp theo mẫu số 19 Phụ lục III kèm theo Nghị định số	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện

		187/2025/NĐ-CP.	
		- Phân theo đề nghị: Đề nghị sửa thành “ <i>Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số....</i> ” cho chính xác.	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện
		- Tên của dự thảo là “ <i>Quyết định quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn thành phố Hải Phòng</i> ”. Tuy nhiên, tại Điều 1 dự thảo xác định phạm vi điều chỉnh: “ <i>Quy định về phân công thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá trên địa bàn thành phố Hải Phòng</i> ”. Do đó, đề nghị chỉnh lý cho thống nhất.	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện
		- Khoản 1 Điều 4 quy định: “ <i>1. Ban hành quy định về Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ . Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; trường hợp chưa có quy định thì các Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật theo thẩm quyền đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được giao</i> ” và tại Phụ lục I kèm theo Quyết định quy định cụ thể cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa dịch vụ. Việc quy định như dự thảo là chưa rõ ràng, sẽ dẫn đến cách hiểu là các hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân thành phố phải ban hành định mức-kinh tế kỹ thuật. Mặt khác tại khoản 4 Điều 21 Luật Giá năm 2023 đã quy định “Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, hình thức định giá và thẩm quyền, trách nhiệm định giá được quy định tại Phụ lục số 02 kèm theo Luật này. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thực hiện	- Tại khoản 4 Điều 21 Luật Giá năm 2023 đã quy định: “Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, hình thức định giá và thẩm quyền, trách nhiệm định giá được quy định tại Phụ lục số 02 kèm theo Luật này. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; trường hợp <u>chưa có</u> quy định thì các Bộ, cơ quan ngang Bộ, <u>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành theo thẩm quyền.</u> ” - Tại điểm a Khoản 3 Điều 28 Nghị định 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 quy định: "3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm: a) Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật (tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của hàng hóa, dịch vụ) trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong <u>Danh mục hàng hóa,</u>

	theo quy định của pháp luật có liên quan; trường hợp <u>chưa có</u> quy định thì các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành theo thẩm quyền”. <i>Do đó, không cần thiết phải quy định nội dung này.</i>	<u>dịch vụ do Nhà nước định giá</u> (ngoài trừ sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng, hàng dự trữ quốc gia và các hàng hóa, <u>dịch vụ đã có quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật tại pháp luật có liên quan</u>), <u>Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai</u> giá được quy định tại Luật giá và Nghị định này phù hợp với yêu cầu công tác quản lý nhà nước về giá trên địa bàn; Căn cứ theo các quy định trên trách nhiệm ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước về giá của địa phương thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố. Việc rà soát theo quy định pháp luật có liên quan, tham mưu ban hành do các các Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện. Do vậy cần phân công, xác định trách nhiệm cụ thể cơ quan, đơn vị tham mưu để trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật theo thẩm quyền đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được giao là cần thiết.
	- Điểm b khoản 2 Điều 4 quy định: <i>Đề nghị sửa theo hướng “Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thẩm định phương án giá đối với hàng hóa, dịch vụ là sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước cấp xã và thuộc thẩm quyền đặt hàng của Ủy ban nhân dân cấp xã, xin ý kiến của Sở quản lý ngành, lĩnh vực theo quy định tại</i>	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện

	<i>khoản 1 Điều này và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản định giá”.</i>	
	- Điểm d khoản 5 Điều 7 quy định: <i>“Thời hạn gửi báo cáo: Các cơ quan được giao nhiệm vụ báo cáo tại khoản 3 Điều này định kỳ xây dựng và gửi báo cáo giá thị trường về Sở Tài chính trước ngày 25 hàng tháng đối với báo cáo tháng và trước ngày 25 của tháng cuối cùng của kỳ báo cáo đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm”.</i> Tuy nhiên, theo quy định tại c khoản 2 Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo thị trường thì: <i>“Thời hạn gửi báo cáo: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định kỳ xây dựng báo cáo và gửi báo cáo giá thị trường về Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) trước ngày 03 của tháng tiếp theo sau tháng kỳ báo cáo đối với báo cáo tháng và trước ngày 05 của tháng tiếp theo sau tháng cuối cùng của kỳ báo cáo đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm; đối với báo cáo 6 tháng, 9 tháng và cả năm, thực hiện báo cáo tương ứng quý II và 6 tháng, quý III và 9 tháng, quý IV và cả năm”.</i> Việc quy định thời hạn báo cáo như dự thảo là quá xa thời hạn báo cáo về Bộ Tài chính dẫn đến số liệu sẽ không bám sát thị trường. Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định thời hạn báo cáo hợp lý hơn, đảm bảo dự báo thị trường sát thực tế.	Nội dung tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường là một nội dung trong công tác quản lý nhà nước về giá và cần sự phối hợp của một số Sở, ngành, địa phương. Tuy nhiên qua theo dõi thực tế, kết quả báo cáo của các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Tài chính không đảm bảo so với quy định đã ảnh hưởng rất lớn đến thời hạn báo cáo, chất lượng báo cáo khi gửi về Bộ Tài chính theo quy định. Từ những nội dung trên, để đảm bảo thời gian và chất lượng báo cáo giá thị trường định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm theo quy định, việc đề xuất nội dung: <i>“Thời hạn gửi báo cáo: Các cơ quan được giao nhiệm vụ báo cáo tại khoản 3 Điều này định kỳ xây dựng và gửi báo cáo giá thị trường về Sở Tài chính trước ngày 25 hàng tháng đối với báo cáo tháng và trước ngày 25 của tháng cuối cùng của kỳ báo cáo đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm”</i> là phù hợp.
	- Đề nghị rà soát nội dung dự thảo, chỉnh lý thống nhất cụm từ “hàng tháng” thành “hằng tháng” cho chính xác.	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện
	- Dự thảo sử dụng cụm từ “cơ quan thành phố” (khoản 1 Điều 9), “cơ quan cấp thành phố” (khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 11) là chưa rõ cơ quan nào? Đề nghị rà soát và sử dụng thống nhất, rõ	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện

		ràng.	
		- Về nơi nhận: Đề nghị bổ sung “ <i>Công báo thành phố</i> ”.	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện
		Về phụ lục:	
		- Số thứ tự 1 Mục I Phụ lục I có giao trách nhiệm cho Sở Giao thông vận tải là cơ quan thẩm định phương án giá và trình văn bản định giá. Tuy nhiên, hiện nay không còn Sở Giao thông vận tải. Do đó, đề nghị chỉnh lý.	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện
		- Tại số thứ tự 1 phần A Mục III và số thứ tự 39 phần B Mục III Phụ lục I quy định về Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định phương án giá và trình văn bản thẩm định đối với giá nước sạch và dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, cơ quan quản lý nhà nước đối với 02 dịch vụ, hàng hóa là Sở Xây dựng (đối với giá nước sạch ở đô thị, dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước) và Sở Nông nghiệp và Môi trường (đối với giá nước sạch ở nông thôn). Trong khi đó, theo Phụ lục I việc phân công cơ quan thẩm định phương án giá và trình văn bản thẩm định là trên cơ sở cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực. Do đó, đề nghị chỉnh lý cho thống nhất.	Nội dung dự thảo trước đây, Sở Tài chính là cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm định phương án giá và trình văn bản định giá đối với giá nước sạch và giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước vì: - Giá nước sạch được lập và thẩm định dựa trên thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt (hiện đang có dự thảo thông tư thay thế) do Bộ Tài chính ban hành. - Giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước liên quan đến nhiều ngành lĩnh vực phải lập phương án giá như giáo dục, y tế, văn hóa, giao thông....Do vậy, Sở Tài chính đề xuất là đầu mỗi tổng hợp thẩm định phương án giá. Tuy nhiên, trên cơ sở ý kiến của Sở Tư pháp đồng thời tham khảo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, 02 loại giá trên đều được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân công việc thẩm định và trình phương án giá cho cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực. (Sở Xây dựng: đối với giá nước

			sạch đô thị, dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường: đối với giá nước sạch nông thôn); đồng thời phương án giá nước sạch được lập theo định mức được quy định tại quyết định 590/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng. Vì vậy, để thống nhất nội dung đề xuất về nhiệm vụ thẩm định giá do các Sở quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện, Sở Tài chính tiếp thu và điều chỉnh theo nội dung tham gia của Sở Tư pháp.
		- Số thứ tự 10 Phần B Mục III Phụ lục I quy định về “<i>dịch vụ vận tải hành khách, hành lý trên đường sắt đô thị</i>” là chưa phù hợp với quy định của tên dịch vụ tại số thứ tự 36 Phụ lục 02 kèm theo Luật Giá năm 2023 (được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 3 Điều 56 Luật Đường sắt 2025 có hiệu lực từ 01/01/2026); theo đó: “<i>dịch vụ vận chuyển hành khách nội địa trên đường sắt</i>”. Do đó, đề nghị chỉnh lý cho phù hợp.	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện
	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ	Tại khoản b, mục III, phụ lục I: Cần thiết phân công bổ sung cơ quan thẩm định Phương án giá đối với sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của địa phương (trước đó đã được quy định tại Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng) để Công ty thực hiện trình thẩm định phương án giá theo quy định. (Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác là loại hàng hoá, dịch vụ do nhà nước định giá cụ thể, quy định tại STT 13, Phụ lục II, Luật giá số 13/2023/QH15 ngày 19/6/2023).	Sở Tài chính tiếp thu và thực hiện